ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 136/2026/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2026 của Uỷ ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

1. Quy chế này quy định việc thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành (sau đây viết tắt là TCPHLN) thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố (sau đây viết tắt là UBND thành phố), Chủ tịch UBND thành phố; UBND các xã, phường, đặc khu (sau đây viết tắt là UBND cấp xã), Chủ tịch UBND cấp xã.

Các nội dung có liên quan đến việc thành lập, tổ chức và hoạt động của TCPHLN thuộc thẩm quyền quyết định của UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố, UBND cấp xã, Chủ tịch UBND cấp xã không đề cập trong Quy chế này được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

2. Quy chế này áp dụng đối với cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố; UBND cấp xã; các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thành lập, tổ chức và hoạt động của TCPHLN.

3. Các tổ chức được thành lập theo điều ước, thỏa thuận quốc tế mà Việt Nam là thành viên không thuộc phạm vi, đối tượng điều chỉnh của Quy chế này.

Điều 2. Hình thức tổ chức TCPHLN

1. Tổ chức phối hợp liên ngành được tổ chức dưới các hình thức sau: Hội đồng, Ban Chỉ đạo, Ban Điều hành, Ban Chỉ huy, Ban Công tác hoặc các Tổ, Đội công tác liên ngành và các hình thức tương đương khác.

2. Các tổ chức có tên gọi giống TCPHLN nhưng có chức năng, nhiệm vụ chuyên môn thuộc ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật (như Hội đồng khoa học, Hội đồng nghiệm thu, Ban Tổ chức hội thi, hội thao,…) không thuộc phạm vi, đối tượng điều chỉnh của Quy chế này.

Điều 3. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động TCPHLN

1. Việc thành lập; tổ chức và hoạt động; tổ chức lại và giải thể đối với TCPHLN được thực hiện theo quy định của Quy chế này và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Đảm bảo việc thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và phát huy vai trò người đứng đầu của các cơ quan chuyên môn.

3. Tổ chức phối hợp liên ngành không thực hiện chức năng quản lý nhà nước, không có bộ máy, biên chế chuyên trách mà sử dụng bộ máy, biên chế kiêm nhiệm; trừ trường hợp pháp luật quy định khác hoặc do UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố, UBND cấp xã, Chủ tịch UBND cấp xã quyết định theo quy định và thẩm quyền.

4. Tổ chức phối hợp liên ngành không có con dấu riêng và tài khoản riêng, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu TCPHLN, cơ quan thường trực và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật được sử dụng con dấu của cơ quan nơi công tác để thực hiện nhiệm vụ của TCPHLN, đảm bảo thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng con dấu.

5. Nội dung hoạt động của TCPHLN phải liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức cử thành viên tham gia TCPHLN; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu TCPHLN, cơ quan thường trực TCPHLN, cơ quan, tổ chức cử thành viên tham gia TCPHLN và thành viên tham gia TCPHLN.

Điều 4. Điều kiện thành lập TCPHLN

Tổ chức phối hợp liên ngành được thành lập theo một trong các điều kiện sau đây:

1. Theo quy định của pháp luật, văn bản chỉ đạo của cơ quan quản lý nhà nước ở Trung ương; ý kiến chỉ đạo bằng văn bản của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy, UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố, UBND cấp xã, Chủ tịch UBND cấp xã.

2. Theo yêu cầu giải quyết những công việc cần phải huy động nguồn lực lớn, các công trình trọng điểm, những vấn đề quan trọng có tính liên ngành, liên quan đến trách nhiệm của nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương của thành phố cần có sự tập trung chỉ đạo, điều hành của UBND, Chủ tịch UBND các cấp.

3. Theo yêu cầu giải quyết những vấn đề đột xuất, các sự cố nghiêm trọng như thiên tai, dịch bệnh, tai nạn vượt quá khả năng giải quyết của một cơ quan chuyên môn, cần tập trung giải quyết trong thời gian nhất định.

4. Theo yêu cầu quản lý, chỉ đạo, điều hành của ngành, địa phương trong một số trường hợp, thời điểm cụ thể.

Điều 5. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn TCPHLN

1. Chức năng

Tổ chức phối hợp liên ngành có chức năng giúp UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố, UBND cấp xã, Chủ tịch UBND cấp xã nghiên cứu, chỉ đạo, phối hợp, triển khai, giải quyết một hoặc một số nhiệm vụ, công việc quan trọng theo quy định của Nhà nước hoặc theo yêu cầu của địa phương, có tính

chất quan trọng và yêu cầu liên ngành, liên quan đến chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Nhiệm vụ của TCPHLN

a) Nghiên cứu, đề xuất với UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố, UBND cấp xã, Chủ tịch UBND cấp xã về chủ trương, giải pháp, cơ chế phối hợp để thực hiện các nhiệm vụ, công việc có tính chất quan trọng, liên ngành theo quy định của pháp luật hoặc theo yêu cầu của địa phương.

b) Đề xuất nội dung chỉ đạo, phương thức, trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình triển khai giải quyết các nhiệm vụ, công việc có tính chất quan trọng, liên ngành.

c) Xây dựng kế hoạch, chương trình và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, công việc được giao.

d) Theo dõi, tổng hợp, sơ kết, tổng kết, báo cáo, đánh giá tình hình triển khai, kết quả thực hiện, đề xuất thi đua khen thưởng.

3. Quyền hạn của TCPHLN

a) Yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ quá trình thực hiện nhiệm vụ của TCPHLN (nếu có) theo quy định.

b) Được sử dụng bộ máy giúp việc (nếu có) và huy động sự tham gia của các cơ quan, đơn vị liên quan theo quy định.

c) Thực hiện các quyền hạn khác để bảo đảm triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, công việc có tính chất quan trọng, liên ngành được giao theo quy định hiện hành.

4. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phối hợp liên ngành phải tuân thủ theo đúng quy định tại các văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 6. Thành phần TCPHLN

1. Tổ chức phối hợp liên ngành do Chủ tịch UBND thành phố hoặc Phó Chủ tịch UBND thành phố đứng đầu có cơ cấu tổ chức gồm:

a) Cấp phó thường trực là lãnh đạo UBND thành phố hoặc lãnh đạo cơ quan, đơn vị được giao làm nhiệm vụ thường trực TCPHLN.

b) Cấp phó không thường trực (nếu có) là lãnh đạo cơ quan, đơn vị có vị trí, vai trò quan trọng trong thực hiện nhiệm vụ của TCPHLN nhưng không được giao làm nhiệm vụ thường trực TCPHLN.

c) Ủy viên là đại diện các cơ quan, tổ chức có liên quan trực tiếp đến vấn đề trọng tâm cần giải quyết.

2. Tổ chức phối hợp liên ngành do Thủ trưởng hoặc Phó Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, các cơ quan, tổ chức đứng đầu có cơ cấu tổ chức gồm:

a) Cấp phó thường trực (nếu có) là lãnh đạo của cơ quan, tổ chức có liên quan tham gia.

b) Cấp phó không thường trực (nếu có) là lãnh đạo của cơ quan, tổ chức có vị trí, vai trò quan trọng trong việc thực hiện nhiệm vụ của TCPHLN nhưng không được giao làm nhiệm vụ thường trực TCPHLN.

c) Ủy viên là đại diện các cơ quan, tổ chức có liên quan trực tiếp đến vấn đề trọng tâm cần giải quyết.

3. Tổ chức phối hợp liên ngành do Chủ tịch UBND cấp xã hoặc Phó Chủ tịch UBND cấp xã đứng đầu có cơ cấu tổ chức gồm:

a) Cấp phó thường trực là lãnh đạo UBND cấp xã hoặc lãnh đạo cơ quan, đơn vị được giao làm nhiệm vụ thường trực TCPHLN.

b) Cấp phó không thường trực (nếu có) là lãnh đạo cơ quan, đơn vị có vị trí, vai trò quan trọng trong thực hiện nhiệm vụ của TCPHLN nhưng không được giao làm nhiệm vụ thường trực TCPHLN.

c) Ủy viên là đại diện các cơ quan, tổ chức có liên quan trực tiếp đến vấn đề cần giải quyết.

4. Tổ chức phối hợp liên ngành do cấp Trưởng hoặc cấp phó đơn vị thuộc cấp xã đứng đầu có cơ cấu tổ chức gồm:

a) Cấp phó thường trực (nếu có) là lãnh đạo cấp Trưởng hoặc cấp phó có liên quan tham gia.

b) Cấp phó không thường trực (nếu có) là lãnh đạo của cơ quan, tổ chức có vị trí, vai trò quan trọng trong việc thực hiện nhiệm vụ của TCPHLN nhưng không được giao làm nhiệm vụ thường trực TCPHLN.

c) Ủy viên là đại diện các cơ quan, tổ chức có liên quan trực tiếp đến vấn đề cần giải quyết.

5. Trường hợp cần thiết phải bố trí người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu TCPHLN có chức danh, chức vụ thấp hơn quy định tại Điều này hoặc Ủy viên là các chuyên gia, nhà khoa học để phù hợp với yêu cầu, tính chất đặc thù về chức năng, nhiệm vụ của TCPHLN thì cơ quan, đơn vị đề xuất thành lập TCPHLN trình cấp có thẩm quyền thành lập TCPHLN xem xét, quyết định.

6. Hình thức trình bày tên nhân sự, cơ quan, tổ chức trong Quyết định thành lập các TCPHLN:

a) Đối với chức danh người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu: Ghi tên cụ thể nhân sự, chức danh, cơ quan, tổ chức tham gia.

b) Đối với Ủy viên: Không ghi tên cụ thể, chỉ ghi tên chức danh, cơ quan, tổ chức tham gia.

Căn cứ chức danh và cơ quan, tổ chức; thủ trưởng cơ quan, tổ chức tham gia thành viên có trách nhiệm cử đại diện lãnh đạo đơn vị mình tham gia theo quy định.

c) Danh sách nhân sự cụ thể của TCPHLN do cơ quan thường trực TCPHLN tổng hợp, báo cáo người đứng đầu TCPHLN và Sở Nội vụ (đối với cấp thành phố), Phòng Văn hóa-Xã hội (đối với cấp xã) để theo dõi.

7. Trong trường hợp cần thiết, cơ quan thường trực TCPHLN tham mưu trình người đứng đầu TCPHLN thành lập Tổ giúp việc để tổ chức thực hiện nhiệm vụ của TCPHLN.

- Tổ giúp việc làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

- Thành phần của Tổ giúp việc do người đứng đầu TCPHLN quyết định.

- Tên gọi của Tổ giúp việc có thể thay đổi theo yêu cầu nhiệm vụ và do người đứng đầu TCPHLN quyết định.

Chương II

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC THÀNH LẬP, TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ TỔ CHỨC PHỐI HỢP LIÊN NGÀNH

Điều 7. Đề xuất thành lập TCPHLN

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, yêu cầu công việc và các điều kiện quy định tại Điều 4 Quy chế này, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ đề xuất việc thành lập TCPHLN. Hồ sơ đề nghị thành lập TCPHLN bao gồm:

1. Dự thảo Tờ trình thành lập TCPHLN, trong đó nêu rõ: Căn cứ pháp lý của việc thành lập; Sự cần thiết của việc thành lập; Dự kiến cơ cấu, chức năng, nhiệm vụ của TCPHLN; Các điều kiện đảm bảo hoạt động của TCPHLN (nếu có); Thời gian hoạt động của TCPHLN;

2. Dự thảo Quyết định thành lập TCPHLN (mẫu Quyết định thành lập TCPHLN theo Phụ lục đính kèm);

3. Dự thảo Quy chế hoạt động của TCPHLN (trong đó nêu rõ nguyên tắc tổ chức và hoạt động, chế độ làm việc và mối quan hệ công tác, trách nhiệm của người đứng đầu và thành viên TCPHLN, nhiệm vụ của cơ quan thường trực, chế độ thông tin, báo cáo) ;

4. Các văn bản của Trung ương và địa phương có liên quan đến việc thành lập TCPHLN.

Điều 8. Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan

1. Sau khi hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị thành lập, cơ quan, đơn vị đề xuất việc thành lập gửi lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

2. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan có trách nhiệm nghiên cứu, góp ý đối với các nội dung thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách.

3. Sau khi nhận được ý kiến góp ý, cơ quan, đơn vị đề xuất việc thành lập tổng hợp ý kiến, báo cáo tiếp thu, giải trình và hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị thành lập gửi cơ quan thẩm định.

4. Hồ sơ gửi lấy ý kiến góp ý gồm văn bản đề nghị và các thành phần hồ sơ theo Điều 7 Quy chế này.

Điều 9. Thẩm định việc thành lập TCPHLN

1. Trên cơ sở đề xuất thành lập của cơ quan, đơn vị, Sở Nội vụ có trách nhiệm thẩm định việc thành lập TCPHLN thuộc thẩm quyền thành lập của UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố; Phòng Văn hóa-Xã hội có trách nhiệm thẩm định việc thành lập TCPHLN thuộc thẩm quyền thành lập của UBND cấp xã, Chủ tịch UBND cấp xã.

2. Hồ sơ gửi cơ quan, tổ chức thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định và phụ lục báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị.

b) Các hồ sơ theo Điều 7 Quy chế này.

3. Nội dung thẩm định bao gồm: Sự cần thiết, cơ sở pháp lý; tên gọi, chức năng, nhiệm vụ; cơ cấu, thành viên; thời hạn hoạt động; nội dung dự thảo Quy chế hoạt động TCPHLN.

4. Thời gian thẩm định hồ sơ thành lập TCPHLN là 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định tại khoản 2 Điều này (trừ những trường hợp phải xin ý kiến cơ quan có thẩm quyền). Trong trường hợp không đủ điều kiện thành lập, cơ quan thẩm định phải trả lời bằng văn bản trong đó nêu rõ lý do không đủ điều kiện thành lập.

Điều 10. Trình hồ sơ, thẩm tra hồ sơ thành lập TCPHLN

1. Sau khi nhận được ý kiến thẩm định, cơ quan, đơn vị đề xuất việc thành lập hoàn chỉnh hồ sơ trình cấp thẩm quyền xem xét, quyết định.

Hồ sơ trình theo Điều 7 Quy chế này và Báo cáo, giải trình tiếp thu ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan; ý kiến thẩm định của cơ quan thẩm định và báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định.

2. Thẩm tra thành lập TCPHLN

Văn phòng UBND thành phố, Văn phòng Hội đồng nhân dân và UBND cấp xã có trách nhiệm thẩm tra thành phần hồ sơ theo khoản 1 Điều này và các nội dung khác (nếu có) khi nhận được hồ sơ đề nghị thành lập TCPHLN của cơ quan, đơn vị theo Quy chế làm việc của UBND cùng cấp.

Điều 11. Tổ chức lại, kiện toàn nhân sự TCPHLN

1. Tổ chức lại TCPHLN là việc sắp xếp, kiện toàn TCPHLN dưới các hình thức: Sáp nhập; hợp nhất; chia, tách; đổi tên; kiện toàn chức năng, nhiệm vụ:

a) Sắp xếp TCPHLN (sáp nhập, hợp nhất, chia, tách): Việc sắp xếp TCPHLN được thực hiện khi có sự chồng chéo, trùng lắp về chức năng, nhiệm

vụ, hoặc theo văn bản chỉ đạo của Trung ương, yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

b) Kiện toàn chức năng, nhiệm vụ TCPHLN (có thể kèm theo kiện toàn nhân sự): Áp dụng khi có thay đổi về chức năng, nhiệm vụ của TCPHLN.

c) Đổi tên TCPHLN: Áp dụng khi cần điều chỉnh tên gọi cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ hoặc yêu cầu quản lý.

2. Quy trình thủ tục, tổ chức lại TCPHLN thực hiện như quy trình, thủ tục thành lập TCPHLN.

3. Kiện toàn nhân sự TCPHLN: Việc bổ sung, thay thế, điều chỉnh nhân sự của TCPHLN theo yêu cầu nhiệm vụ công tác.

Trong trường hợp kiện toàn nhân sự TCPHLN, cơ quan, đơn vị đề xuất thành lập TCPHLN lập thủ tục trình cấp có thẩm quyền thành lập TCPHLN theo Điều 13 Quy chế này xem xét, quyết định.

Điều 12. Giải thể TCPHLN

1. Tổ chức phối hợp liên ngành tự giải thể trong các trường hợp sau:

a) Tổ chức phối hợp liên ngành xác định được thời gian hoạt động thì tự giải thể theo thời hạn ghi trong quyết định thành lập;

b) Tổ chức phối hợp liên ngành không xác định được thời gian hoạt động thì tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ (quy định tại Quyết định thành lập, tổ chức lại).

2. Tổ chức phối hợp liên ngành bị giải thể trong các trường hợp sau:

a) Tổ chức phối hợp liên ngành không hoàn thành nhiệm vụ; không hoạt động hoặc hoạt động không hiệu quả theo chức năng, nhiệm vụ được giao, bao gồm trường hợp không phát sinh nhiệm vụ cần xử lý trong thời gian hoạt động hoặc được cơ quan có thẩm quyền đánh giá, cơ quan thường trực đề xuất hoạt động không hiệu quả;

b) Hoạt động của TCPHLN không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành hoặc không còn phù hợp với yêu cầu, điều kiện thực tế.

3. Trình tự và hồ sơ giải thể TCPHLN:

a) Trường hợp TCPHLN tự giải thể theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều này thì không phải lập hồ sơ đề nghị giải thể; cơ quan thường trực có văn bản báo cáo Chủ tịch UBND thành phố, Chủ tịch UBND cấp xã biết việc TCPHLN được giải thể (thông qua Sở Nội vụ đối với TCPHLN cấp thành phố; thông qua Phòng Văn hoá - Xã hội đối với TCPHLN cấp xã).

b) Trường hợp bị giải thể tại khoản 2 Điều này, cơ quan, đơn vị đã đề xuất việc thành lập TCPHLN có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan lập hồ sơ đề nghị giải thể, gồm:

- Tờ trình về việc giải thể TCPHLN, trong đó nêu rõ lý do giải thể;

- Dự thảo Quyết định giải thể;

- Báo cáo tổng hợp ý kiến các thành viên TCPHLN;

- Báo cáo xử lý tài chính và các nghĩa vụ liên quan (nếu có).

Điều 13. Thẩm quyền thành lập, tổ chức lại, giải thể TCPHLN

1. UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các TCPHLN cấp thành phố

2. UBND cấp xã, Chủ tịch UBND cấp xã quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các TCPHLN cấp xã.

Chương III

HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHỨC PHỐI HỢP LIÊN NGÀNH

Điều 14. Chế độ làm việc

1. Tổ chức phối hợp liên ngành làm việc theo chế độ đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu và trách nhiệm cá nhân của từng thành viên.

2. Thành viên TCPHLN hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

Điều 15. Quyền hạn, trách nhiệm của người đứng đầu TCPHLN

1. Tổ chức phối hợp liên ngành do Chủ tịch UBND thành phố hoặc Phó Chủ tịch UBND thành phố đứng đầu thì được phép sử dụng tổ chức bộ máy, nhân sự, phương tiện và con dấu của UBND thành phố để phục vụ công tác của TCPHLN.

2. Tổ chức phối hợp liên ngành do Chủ tịch UBND cấp xã hoặc Phó Chủ tịch UBND cấp xã đứng đầu được sử dụng tổ chức bộ máy, nhân sự, phương tiện và con dấu của UBND cấp xã để phục vụ công tác của TCPHLN.

3. Tổ chức phối hợp liên ngành do Thủ trưởng hoặc Phó Thủ trưởng các Sở, ban, ngành cấp thành phố, các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND cấp xã đứng đầu thì được phép sử dụng tổ chức bộ máy, nhân sự, phương tiện và con dấu của cơ quan mình để phục vụ công tác của TCPHLN.

4. Người đứng đầu TCPHLN có quyền hạn, trách nhiệm sau đây:

a) Chỉ đạo việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của TCPHLN;

b) Điều hành, phân công nhiệm vụ cho các thành viên;

c) Triệu tập, chủ trì các cuộc họp của TCPHLN;

d) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động của TCPHLN;

đ) Quyết định thành lập Tổ giúp việc (khi cần thiết) để tham mưu, giúp việc cho TCPHLN theo quy định.

e) Chỉ đạo cơ quan được giao làm nhiệm vụ thường trực thực hiện chế độ báo cáo về tổ chức và hoạt động của TCPHLN (nếu có); bảo quản hồ sơ, tài liệu của TCPHLN theo quy định của pháp luật; quản lý kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc được trang bị theo quy định của pháp luật;

g) Chịu trách nhiệm trước cơ quan có thẩm quyền về việc thực hiện nhiệm vụ được giao; trường hợp người đứng đầu TCPHLN không phải là Chủ tịch UBND thì chịu trách nhiệm trước UBND, Chủ tịch UBND cùng cấp.

Điều 16. Quyền hạn, trách nhiệm của Cơ quan thường trực TCPHLN

Cơ quan, đơn vị được giao làm nhiệm vụ cơ quan thường trực của TCPHLN chịu trách nhiệm trước UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố, người đứng đầu cơ quan (đối với các TCPHLN do UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố thành lập), UBND cấp xã, Chủ tịch UBND cấp xã, người đứng đầu cơ quan, đơn vị (đối với các TCPHLN do Chủ tịch UBND cấp xã thành lập) về các vấn đề sau:

1. Được sử dụng con dấu, tổ chức bộ máy, phương tiện của cơ quan Thường trực để thực hiện nhiệm vụ.

2. Tham mưu trình người đứng đầu TCPHLN ban hành Quy chế hoạt động của TCPHLN.

3. Tham mưu trình người đứng đầu TCPHLN thành lập Tổ giúp việc (khi cần thiết).

4. Tổng hợp, cập nhật danh sách nhân sự cụ thể (nếu có sự thay đổi nhân sự) do các cơ quan, đơn vị giới thiệu và lập thành danh sách để báo cáo với người đứng đầu TCPHLN và gửi Sở Nội vụ (đối với TCPHLN cấp thành phố), Phòng Văn hoá - Xã hội (đối với TCPHLN cấp xã) để theo dõi. Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ của TCPHLN; tổng hợp khó khăn, vướng mắc, định kỳ đánh giá kết quả hoạt động và tham mưu người đứng đầu TCPHLN chỉ đạo xử lý hoặc đề xuất kiện toàn, giải thể khi cần thiết.

5. Các nhiệm vụ khác do UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố, UBND cấp xã, Chủ tịch UBND cấp xã, người đứng đầu TCPHLN giao.

Điều 17. Trách nhiệm của thành viên; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức là thành viên

1. Thành viên của TCPHLN có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của TCPHLN, chịu trách nhiệm cá nhân trước người đứng đầu TCPHLN về những nhiệm vụ được phân công.

2. Ý kiến tham gia của các thành viên là ý kiến chính thức của cơ quan, tổ chức nơi công tác.

3. Khi nhân sự có thay đổi, trong thời gian 07 ngày làm việc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức là thành viên TCPHLN có trách nhiệm thông báo bằng văn bản về việc cử nhân sự khác tham gia đến cơ quan thường trực và chịu trách nhiệm về hoạt động của nhân sự được cử tham gia.

Điều 18. Chế độ hội họp

1. Tổ chức phối hợp liên ngành quy định cụ thể chế độ hội họp tại Quy chế hoạt động do người đứng đầu TCPHLN quyết định ban hành.

2. Cơ quan thường trực của TCPHLN có trách nhiệm đảm bảo các điều kiện hội họp; gửi giấy mời và tài liệu liên quan cho thành viên trước cuộc họp ít nhất 02 ngày làm việc.

3. Thành viên TCPHLN có trách nhiệm tham dự và có ý kiến chính thức đối với nội dung cuộc họp. Trong trường hợp cử người dự họp thay thế thì phải báo cáo người chủ trì cuộc họp và chịu trách nhiệm về nội dung tham gia của người được cử dự họp thay thế. Trong trường hợp không thể tham gia dự họp thì thành viên phải báo cáo người chủ trì cuộc họp và gửi văn bản tham gia ý kiến về cơ quan thường trực trước khi diễn ra cuộc họp.

4. Nếu xét thấy đảm bảo điều kiện và yêu cầu nhiệm vụ, TCPHLN có thể không tổ chức họp và lấy ý kiến thành viên bằng văn bản hoặc tổ chức các hình thức họp phi truyền thống (họp qua mạng, trao đổi, lấy ý kiến gián tiếp qua điện thoại, hộp thư điện tử…) nhằm tiết kiệm thời gian và kinh phí.

Điều 19. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Tổ chức phối hợp liên ngành tổ chức các cuộc họp, thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu công việc và theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức phối hợp liên ngành sau khi kết thúc hoặc hoàn thành nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo kết quả hoạt động của TCPHLN với UBND, Chủ tịch UBND cùng cấp.

Điều 20. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của TCPHLN từ nguồn ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành và được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên của cơ quan được giao nhiệm vụ làm cơ quan Thường trực của TCPHLN.

Hằng năm, vào thời điểm xây dựng dự toán, cơ quan được giao nhiệm vụ Thường trực TCPHLN có trách nhiệm đề xuất dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo Quy chế này, gửi cơ quan tài chính cùng cấp tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét bố trí kinh phí theo khả năng cân đối ngân sách

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 21. Trách nhiệm thực hiện

1. Các sở, ban, ngành và tương đương; UBND cấp xã thực hiện theo Quy chế này.

2. Giám đốc Sở Nội vụ:

a) Giúp UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành thực hiện Quy chế này.

b) Đề xuất UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố theo thẩm quyền xử lý, chấn chỉnh hoạt động, kiện toàn, tổ chức lại hoặc giải thể đối với các

TCPHLN không hoàn thành nhiệm vụ, không hoạt động hoặc hoạt động không hiệu quả.

Điều 22. Sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về UBND thành phố (thông qua Sở Nội vụ) để xem xét sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp./.

PHỤ LỤC
Mẫu quyết định thành lập Tổ chức phối hợp liên ngành cấp thành phố/cấp xã
(Kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)

ỦY BAN NHÂN DÂN **…..**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:…….	*……, ngày……tháng……năm……*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập ……(1)……

UỶ BAN NHÂN DÂN …/CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN …

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày ….;

Căn cứ…….;

Theo đề nghị của…(2) tại…. và thẩm định của Sở Nội vụ/ Phòng Văn hóa-Xã hội tại……;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập……(1)..……*(sau đây gọi tắt là……)* như sau:

1. Trưởng ban: Ông/Bà……..

2. Phó Trưởng ban: Ông/Bà……...

3. Ủy viên:

- Đại diện lãnh đạo……;

- Đại diện lãnh đạo…….

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của……(1)…..

1. …….

2……...

Điều 3. Chế độ làm việc, cơ quan thường trực của……(1)…….

1. ……(1)……làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, được sử dụng bộ máy của cơ quan, đơn vị để thực hiện nhiệm vụ được phân công.

2. Trưởng ban được sử dụng con dấu của UBND …; Phó Trưởng ban được sử dụng con dấu của ……(2)……. để thực hiện nhiệm vụ.

3. ……(2)……. là cơ quan thường trực của ……(1)……, được sử dụng con dấu của ……(2)……. để thực hiện nhiệm vụ; có nhiệm vụ tổng hợp

thành viên, tham mưu Trưởng ……(1)…… ban hành Quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ cho các thành viên để triển khai các hoạt động; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan tham mưu, giúp …(1)… về công tác tổng hợp, đánh giá, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ.

4. Kinh phí hoạt động của ……(1)….. (nếu có) do ngân sách nhà nước đảm bảo và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và …(1)…tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ/chấm dứt hoạt động kể từ ngày… tháng… năm….

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND … ,……(3)…… …; thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có tên tại Điều 1 và …(1)…… căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- ……...;
- Sở Nội vụ/ Phòng Văn hóa-Xã hội…;
- Lưu: VT, …….

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
hoặc (4)
CHỦ TỊCH

<u>Ghi chú</u>

(1) Tên tổ chức phối hợp liên ngành.

(2) Cơ quan, đơn vị đề xuất thành lập tổ chức phối hợp liên ngành.

(3) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

(4) Tùy theo thẩm quyền quyết định của Uỷ ban nhân dân hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân